

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023**

#### **I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI**

##### **1. Công tác quản lý, điều hành**

- UBND huyện đã cụ thể hóa và ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, bộ, ngành, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, của Ban Thường vụ Huyện ủy để triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tại địa phương<sup>(1)</sup>; chỉ đạo “*Ra quân xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh trên địa bàn tỉnh Kon Tum*”; các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã đồng loạt phát động ra quân xây dựng nông thôn mới gắn với chỉnh trang đô thị, nông thôn năm 2022 mới<sup>(2)</sup>.

---

<sup>(1)</sup> Các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 Phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 về Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; số 319/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 về việc quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025; số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 về Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 18/2/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp đối với việc xây dựng thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 02/3/2022 của UBND tỉnh Kon Tum về tăng cường vai trò, trách nhiệm của các đơn vị, địa phương trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022. Quyết định của UBND tỉnh Kon Tum: Số 147/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 về ban hành Bộ tiêu chí “Thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022-2025”; số 250/QĐ-UBND ngày 09/5/2022 về Phê duyệt danh sách thôn (làng) vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh thực hiện điểm về xây dựng thôn nông thôn mới giai đoạn 2022-2023; số 255/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 về Ban hành Bộ tiêu chí về Thôn nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; số 416/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 của UBND tỉnh ban hành quy định mức đạt chuẩn Bộ tiêu chí về: Xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 và phân công đơn vị phụ trách tiêu chí. Kết luận số 670-KL/HU ngày 11/01/2022 về kết luận Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Khoá XIX về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ năm 2022; Thông báo số 278-TB/HU, ngày 08/4/2022 về kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy về lựa chọn điểm xây dựng nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số cấp huyện, cấp xã năm 2022; Kết luận số 1209-KL/HU ngày 21/7/2022 Kết luận Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Khoá XIX về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022; Kết luận số 1222-KL/HU ngày 13/10/2022 Kết luận Hội nghị lần thứ mười Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Khoá XIX về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng đảng và hệ thống chính trị 9 tháng đầu năm 2022; phương hướng nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2022...

<sup>(2)</sup> Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 17/01/2022 về việc ra quân đầu xuân Nhân Dân năm 2022 thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Kon Rẫy; Công văn số 07/UBND-TH ngày 06/01/2022 về việc đăng ký công trình ra quân xây dựng nông thôn mới gắn với chỉnh trang đô thị, các điểm dân cư nông thôn dịp Tết Nguyên đán năm 2022; Công văn số 25/UBND-TH ngày 11/01/2022 về đăng ký công trình

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện phối hợp với các Phòng, ban, ngành chuyên môn UBND các xã, thị trấn tổ chức rà soát thực trạng, xác định nhu cầu nội dung, nguồn lực, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện cụ thể để làm cơ sở lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện<sup>(3)</sup>. Qua đó đã báo cáo thực trạng, đề xuất nhu cầu kinh phí về UBND tỉnh<sup>(4)</sup>.

- Phân công các cơ quan, đơn vị chuyên môn cấp huyện phụ trách các tiêu chí Bộ tiêu chí thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Bộ tiêu chí thôn nông thôn mới kiểu mẫu; Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025, tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, bám sát cơ sở để kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ địa phương trong thực hiện rà soát thực trạng, giải pháp đạt chuẩn các tiêu chí.

- Nâng cao trách nhiệm chính trị trong xây dựng nông thôn mới, đặc biệt khắc phục tình trạng trông chờ từ nguồn hỗ trợ của ngân sách cấp trên. Có các giải pháp hiệu quả huy động các nguồn lực hợp pháp khác tham gia thực hiện chương trình; chú trọng triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất, bảo vệ môi trường, tạo sinh kế bền vững và nâng cao thu nhập cho người dân bên cạnh hoạt động đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế-xã hội.

- Thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG huyện<sup>(5)</sup>, chỉ đạo thành lập Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp huyện, Tổ công tác Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Chỉ đạo cấp xã thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc cấp xã.

- Triển khai các văn bản hướng dẫn thực hiện tiêu chí nông thôn mới của Bộ ngành Trung ương, Sở ngành của tỉnh; chỉ đạo các đơn vị, địa phương khẩn trương tổ chức, triển khai thực hiện các nguồn vốn các Chương trình MTQG được phân bổ đảm bảo theo nội dung, quy định, kế hoạch đề ra<sup>(6)</sup>.

---

ra quân xây dựng nông thôn mới gắn với chỉnh trang đô thị, các điểm dân cư nông thôn dịp Tết Nguyên đán năm 2022.

<sup>(3)</sup> Công văn số 262/UBND-TH ngày 10/3/2022 của UBND huyện về tăng cường vai trò, trách nhiệm của các đơn vị, địa phương trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2022; Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 18/4/2022 của UBND huyện về Tổ chức kiểm tra kết quả rà soát, đánh giá thực trạng triển khai Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao; xã nông thôn mới kiểu mẫu; thôn nông thôn mới kiểu mẫu; thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào DTTS trên địa bàn các xã, thị trấn năm 2022.

<sup>(4)</sup> Các báo cáo của UBND huyện: Số 244/BC-UBND ngày 18/5/2022 về Kết quả rà soát, đánh giá thực trạng xây dựng thôn (làng) nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số điểm cấp huyện, cấp xã năm 2022; số 254/BC-UBND ngày 27/5/2022 về Kết quả rà soát, đánh giá thực trạng xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2022.

<sup>(5)</sup> Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Kon Rẫy giai đoạn 2021-2025.

<sup>(6)</sup> Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của UBND tỉnh ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 481/QĐ-UBND ngày 21/9/2022 của Sở NN&PTNT tỉnh Ban hành thiết kế mẫu, thiết kế điển hình công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, tưới tiên tiến, tiết kiệm nước đối với các dự án được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 615/QĐ-SGTVT ngày 28/9/2022 của Sở Giao thông vận tải Ban hành thiết kế mẫu (thiết kế điển hình) công trình giao thông đến thôn (đường trục thôn, đường liên thôn, đường ngõ xóm, đường trục chính nội đồng) đối với các dự án được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của UBND tỉnh; Quyết định số 107/QĐ-SXD ngày 20/10/2022 của Sở Xây dựng Ban hành thiết kế mẫu, thiết kế điển hình và áp dụng các thiết kế sẵn có đối với các dự án được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên

## 2. Công tác tuyên truyền, vận động

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân trong thực hiện phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới, gắn với cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững*”.

- Nâng cao trách nhiệm chính trị trong xây dựng nông thôn mới, đặc biệt khắc phục tình trạng trông chờ từ nguồn hỗ trợ của ngân sách cấp trên. Có các giải pháp hiệu quả huy động các nguồn lực khác tham gia thực hiện chương trình; chú trọng triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất, bảo vệ môi trường, tạo sinh kế bền vững và nâng cao thu nhập cho người dân bên cạnh hoạt động đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội đã phát huy được vai trò, nhiệm vụ trong công tác vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới.

- Nâng cao nhận thức và vận động các tầng lớp Nhân dân, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chủ động, trách nhiệm, tích cực tổ chức thực hiện phong trào thi đua “*Kon Rẫy chung sức xây dựng nông thôn mới*” giai đoạn 2021-2025<sup>(7)</sup>.

- Trong năm 2022, đã huy động 6.810 lượt cán bộ, Nhân dân tham gia lễ ra quân phát động phong trào xây dựng nông thôn mới đầu năm<sup>(8)</sup>, trong đó: Hội LHPN huyện huy động được hơn 1.533 hội viên, phụ nữ tham gia ra quân thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đầu năm 2022; phối hợp với các cơ quan ban ngành tại địa phương tuyên truyền, vận động, kêu gọi hội viên, phụ nữ và Nhân dân đồng loạt ra quân với nhiều hoạt động như: Tổng dọn vệ sinh xung quanh khu dân cư, nhà rông, chuồng trại chăn nuôi; cải tạo cảnh quan; phát quang bụi rậm, nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy; trồng cây xanh dọc các trục đường, đào hố thu gom rác thải, túi nilon... Bên cạnh đó Hội LHPN huyện tiếp tục nhân rộng mô hình “Trồng lúa sạch” tại Đăk Kôi, từ 0,6 ha lên 0,8 ha. Đồng thời, tiếp tục phối hợp với UBND xã Đăk Tơ Lung, Đăk Tờ Re thực hiện duy trì việc giúp đỡ mô hình “Làng phụ nữ dân tộc thiểu số nông thôn mới”. Huyện đoàn huy động hơn 450 lượt cán bộ, đoàn viên, thanh niên tham gia hưởng ứng tháng thanh niên ra quân xây dựng nông thôn mới, chỉnh trang đô thị gắn với năm thanh niên tình nguyện 2022 gắn với triển khai cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số,*

---

địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của UBND tỉnh....

<sup>(7)</sup> Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 08/9/2022 về Tổ chức thực hiện phong trào thi đua “*Kon Rẫy chung sức xây dựng nông thôn mới*” giai đoạn 2021-2025.

<sup>(8)</sup> Kết quả: Bê tông hóa tuyến đường giao thông nông thôn: 272 m; Phát quang, mở rộng, dọn dẹp vệ sinh, vét rãnh thoát nước, sửa chữa mặt đường giao thông: 23.900 m; Thu gom, xử lý rác thải: 72 m<sup>3</sup>; Chỉnh trang hàng rào: 25 hộ; Làm hàng rào nhà rông, đường hoa thôn: 350 m; Đào hố thu gom rác thải: 80 hố; Cải tạo, san gạt, đổ bê tông sân thể thao, sân nhà rông: 3.587,5 m<sup>2</sup>...

làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững” tại thôn 4, xã Đăk Pnê<sup>(9)</sup>.

- Thông qua các đợt phát động trồng cây phân tán tạo cảnh quan môi trường do Tỉnh đoàn, Sở Nông nghiệp và PTNT, Huyện Kon Plông phối hợp với huyện Kon Rẫy tổ chức; UBND các xã, thị trấn triển khai đã huy động được 1.600 cán bộ, đảng viên và Nhân dân trồng cây phân tán với số lượng 64.000 cây lâm nghiệp các loại.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

### 1. Kết quả thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới

Toàn huyện có 04 xã (*Đăk Ruồng, Tân Lập, Đăk Tơ Lung; Đăk Tờ Re*) đạt chuẩn nông thôn mới. Tổng số tiêu chí đã đạt chuẩn là 107/114 tiêu chí<sup>(10)</sup> (*tăng 02 tiêu chí số với năm 2021*), đạt 93,86%, bình quân đạt 17,83 tiêu chí/xã; Xã Tân Lập đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao năm 2021<sup>(11)</sup>; Thôn 3, xã Tân Lập đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu năm 2021<sup>(12)</sup>.

Đối với các tiêu chí đã đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2016-2022 không đảm bảo quy định đạt chuẩn so với mức đạt chuẩn giai đoạn 2021-2025, hiện UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương tổ chức rà soát, phấn đấu nâng cao chất lượng mức đạt chuẩn trong năm 2022-2025. Tập trung vào các 03 tiêu chí (*tiêu chí số 10 về thu nhập, tiêu chí số 11 về nghèo đa chiều, tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn*).

(Chi tiết theo phụ lục 1, phụ lục 2, phụ lục 3 đính kèm)

### 2. Kết quả thực hiện các nhóm tiêu chí

**2.1. Về quy hoạch xây dựng nông thôn mới:** Huyện đã đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét về chủ trương lập quy hoạch vùng huyện, làm cơ sở để tổ chức lập quy hoạch xã nông thôn mới theo quy định (**06/06 xã cơ bản đạt chuẩn**).

### 2.2. Về phát triển hạ tầng kinh tế- xã hội

- Tiêu chí số 2 (*giao thông*): 100% các tuyến đường nối xã với huyện được nhựa hoá, bê tông hoá với chiều dài 67,9 km đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm; 100% đường trục thôn, làng và đường liên thôn, làng ít nhất được cứng hoá với chiều dài 44,04 km đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm; 81,4% tỷ lệ đường nội thôn, ngõ xóm sạch và không lầy lội vào mùa mưa;

<sup>(9)</sup> Kết quả: Tổng dọn vệ sinh, phát quang bụi rậm, trồng cây mai anh đào xung quanh khu vực nhà rộng, tổ chức làm 10 nhà vệ sinh thấm hút trị giá gần 10 triệu đồng; hỗ trợ giống rau và hướng dẫn 10 hộ dân cải tạo vườn tạp; trao 20 túi quà an sinh (200.000đ/suất) cho các hộ dân có hoàn cảnh khó khăn; tổ chức lễ kết nạp và trao huy hiệu đoàn, thẻ đoàn viên cho 10 đoàn viên mới. thu hút hơn 100 lượt ĐVTN tham gia.

<sup>(10)</sup> Còn 07 tiêu chí chưa đạt chuẩn (*xã Đăk Pnê còn 03 tiêu chí: Tiêu chí số 2, tiêu chí số 9, tiêu chí số 10, tiêu chí số 11; xã Đăk Kôi còn 04 tiêu chí: Tiêu chí số 2, tiêu chí số 6, tiêu chí số 9, tiêu chí số 10, tiêu chí số 11*).

<sup>(11)</sup> Quyết định số 536/QĐ-UBND ngày 07/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về Công nhận xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao năm 2021 theo Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng xã nông thôn mới nâng cao.

<sup>(12)</sup> Quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 07/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện về việc công nhận thôn 3, xã Tân Lập đạt chuẩn Bộ tiêu chí khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu năm 2021.

70,28% đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm (**6/6 xã đạt chuẩn**)<sup>(13)</sup>.

- Tiêu chí số 3 (*Thủy lợi*): Hệ thống thủy lợi được quan tâm đầu tư, nâng cấp kiên cố hóa kênh mương nội đồng, nạo vét thường xuyên góp phần phục vụ tốt nhu cầu tưới tiêu. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt 100%; đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ (**06/06 xã đạt chuẩn**).

- Tiêu chí số 4 (*Điện*): Ngành điện đã đầu tư xây mới và nâng cấp hệ thống truyền tải điện gồm hệ thống trạm biến áp và đường dây điện hạ thế góp phần nâng cao năng lực truyền tải, phục vụ sản xuất và dân sinh. Chỉ đạo các xã tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả (**06/06 xã đạt chuẩn**).

- Tiêu chí số 5 (*Trường học*): Các trường trên địa bàn huyện đã được xây dựng khang trang, đạt chuẩn về cơ sở vật chất, từng bước đáp ứng yêu cầu dạy và học (**06/06 xã đạt chuẩn**).

- Tiêu chí số 6 (*Cơ sở vật chất văn hóa*): Các địa phương đã chú trọng đầu tư xây dựng nhà văn hóa, hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể dục, thể thao của toàn xã; các điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định (**có 05/06 xã đạt chuẩn (Đăk Ruông, Tân Lập, Đăk Tô Lung, Đăk Tô Re, Đăk Pnè)**).

- Tiêu chí số 7 (*Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn*): Các xã có chợ nông thôn hoặc nơi mua bán, trao đổi hàng hóa; thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về quản lý chất lượng, an toàn, vệ sinh thực phẩm (**06/06 xã đạt chuẩn**).

- Tiêu chí số 8 (*Thông tin và truyền thông*): Triển khai hoạt động có hiệu quả các điểm phục vụ, dịch vụ bưu chính, viễn thông, Internet, đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong hoạt động, hỗ trợ đẩy mạnh cải cách hành chính và bảo đảm công khai, minh bạch hoạt động của chính quyền xã (**06/06 xã đạt chuẩn**).

- Tiêu chí số 9 (*Nhà ở dân cư*): Tiếp tục vận động Nhân dân đầu tư cải tạo nhà ở đạt chuẩn theo quy định của Bộ xây dựng; xây mới và nâng cấp các công trình vệ sinh phù hợp với chuẩn mới; cải tạo ao, vườn, công, ngõ, tường rào. Phấn đấu xóa dần nhà tạm, dột nát; nâng tỷ lệ nhà ở đạt chuẩn theo quy định của Bộ Xây dựng (**có 04/06 xã đạt chuẩn: Tân Lập, Đăk Ruông, Đăk Tô Lung, Đăk Tô Re**).

### **2.3. Về giảm nghèo và an sinh xã hội**

Tiếp tục triển khai Chương trình hành động về giảm nghèo bền vững, triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với người có công với cách mạng và các đối tượng bảo trợ xã hội đảm bảo đúng đối tượng và đúng chế độ. Công tác giảm nghèo và an sinh xã hội tiếp tục được đẩy mạnh.

<sup>(13)</sup> Tăng 02 xã so với năm 2021 (xã Đăk Pnè, xã Đăk Kôi).

Khó khăn vướng mắc: Số lượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình khó khăn và số xã đặc biệt khó khăn còn nhiều; tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo tập trung chủ yếu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đây là địa bàn rất khó khăn đối với công tác giảm nghèo.

- Tiêu chí số 10 (*Thu nhập*): Tổng thu nhập bình quân đầu người/năm ở khu vực nông thôn trên địa bàn là 40,32 triệu đồng, tăng thêm 11,43 triệu đồng so với cuối năm 2021 (***có 02 xã đạt chuẩn: Tân Lập, Đăk Ruông***). Nguyên nhân chủ yếu do phần lớn nguồn thu nhập của người dân từ sản xuất các loại cây trồng lương thực (*lúa, ngô, sắn*), trong khi diện tích trồng cây công nghiệp chỉ tập trung tại một số địa phương; phương thức sản xuất còn mang tính truyền thống, diện tích manh mún, khả năng chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp còn hạn chế.

- Tiêu chí số 11 (*Hộ nghèo*): Tỷ lệ nghèo đa chiều rà soát tính đến cuối năm 2022 đạt 17,85% (***có 02 xã đạt chuẩn: Tân Lập, Đăk Ruông***). Hiện các địa phương đang vận động người dân phát triển sản xuất, kinh doanh; nâng cao thu nhập, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo hằng năm theo kế hoạch.

- Tiêu chí số 12 (*Lao động có việc làm*): Tỷ lệ người lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) đạt 72,92%; Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) đạt 30,48 (***06/06 xã đạt chuẩn***).

#### ***2.4. Về phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu nông nghiệp, chuyển dịch kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân***

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch sản xuất nông nghiệp; rà soát những vùng không chủ động nước chuyển sang trồng các loại cây trồng khác cho hiệu quả kinh tế cao. Khuyến khích chăn nuôi tập trung; phát triển các gia trại, trang trại; giảm dần chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán trong khu dân cư. Đẩy mạnh phát triển sản xuất, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nâng cao thu nhập, giảm tỷ lệ hộ nghèo, tạo công ăn việc làm cho người dân. Đẩy mạnh cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp. Rà soát, đánh giá và có giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX, Tổ hợp tác, phát triển các hình thức hợp tác kinh tế phù hợp. Tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có tiềm lực đầu tư vào nông nghiệp nông thôn tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn. Tranh thủ, lồng ghép các nguồn lực trên địa bàn để hỗ trợ cho người dân các loại giống cây con mới cho năng suất, chất lượng cao.

- Tiêu chí số 13 (*Tổ chức sản xuất*): Hiện các địa phương đang hỗ trợ doanh nghiệp, Hợp tác xã, Tổ hợp tác, nhóm hộ triển khai các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất lên kết chuỗi giá trị, hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng; phát triển các loại cây ăn quả, cây macca, đàn hương; khuyến khích chăn nuôi tập trung, phát triển giống vật nuôi mới có giá trị kinh tế cao vào sản xuất, thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương. Triển khai chương trình

mỗi xã một sản phẩm, tiếp tục hỗ trợ các chủ thể phát triển sản phẩm OCOP. Thành lập các tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động có hiệu quả (*có 02 xã đạt chuẩn: Tân Lập, Đăk Ruồng*).

**2.5. Phát triển giáo dục nông thôn:** Tiếp tục nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua trong các nhà trường góp phần nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo. Công tác phát hiện và bồi dưỡng giáo viên giỏi, học sinh giỏi, học sinh năng khiếu được các trường thực hiện tốt. Tỷ lệ học sinh (*áp dụng đạt cho cả nam và nữ*) tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp) đạt 79,19% (*có 6/6 xã đạt chuẩn*).

**2.6. Phát triển y tế cơ sở, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn:** Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp kết cấu hạ tầng, mua sắm các trang thiết bị cho trạm y tế xã đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe cho người dân ở nông thôn. Thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, kế hoạch chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, duy trì hoạt động khám chữa bệnh thường xuyên tại các cơ sở y tế, triển khai khám bệnh BHYT tại các trạm y tế xã. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân mua thẻ BHYT trong chăm sóc sức khỏe đạt 97,6%; tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử đạt 76,67% (*có 6/6 xã đạt chuẩn*).

**2.7. Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn:** Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân trong thực hiện phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới, gắn với cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững*”. Chỉ đạo thực hiện tốt các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng ở các khu dân cư, thành lập nhiều câu lạc bộ thể dục thể thao, tổ chức các buổi giao lưu văn hóa, tích cực rèn luyện thân thể, chú trọng nâng cao trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ văn hóa cơ sở. Tỷ lệ thôn, làng đạt tiêu chuẩn văn hoá theo quy định, có kế hoạch và thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới đạt 88,10% (*có 6/6 xã đạt chuẩn*).

**2.8. Vệ sinh môi trường nông thôn, khắc phục, xử lý ô nhiễm và cải thiện ô nhiễm tại các làng nghề:** Công tác bảo vệ môi trường trong thời gian qua được huyện thường xuyên quan tâm chỉ đạo, đặc biệt việc tuyên truyền giáo dục nhằm nâng cao ý thức trong quản lý, sử dụng nước sạch, sử dụng nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước hợp vệ sinh, bảo vệ môi trường xung quanh; thu gom và xử lý chất thải, nước thải theo quy định; chỉnh trang, trồng cây xanh tạo cảnh quan môi trường nông thôn xanh - sạch - đẹp. Vận động Nhân dân, các cơ sở sản xuất - kinh doanh đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm; chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định; bố trí chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh, xa khu dân cư. Hướng dẫn các hộ chăn nuôi, cơ sở kinh doanh tổ chức ký bản tự cam kết bảo vệ môi trường; thu gom chất thải rắn tại các điểm tập kết trên địa bàn huyện. Các địa phương chưa đạt chuẩn chủ yếu do chưa kiểm nghiệm mẫu nước theo

quy chuẩn để xác định tỷ lệ nước sạch; Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch chưa đạt trên 70% theo quy định (*có 6/6 xã đạt chuẩn*).

**2.9. Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới; cải thiện nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân:** Từng bước nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới; cải thiện và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân. Các cấp ủy Đảng tập trung xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức xã và huyện. Xây dựng Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn “*trong sạch, vững mạnh*”, các tổ chức chính trị - xã hội của xã đạt loại khá trở lên. Các tổ chức Đảng, nhất là ở cơ sở, các chi bộ thôn, làng đã phát huy tốt vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể quần chúng, tập hợp, huy động sức dân xây dựng nông thôn mới; triển khai kế hoạch bồi dưỡng kiến thức về xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Phát triển thôn (*có 6/6 xã đạt chuẩn*).

#### **2.10. Giữ vững quốc phòng, an ninh trật tự xã hội nông thôn**

- Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn: Các lực lượng vũ trang thường xuyên phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các ngành đoàn thể cơ sở xây dựng lực lượng dân quân “*vững mạnh, rộng khắp*” và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân nâng cao vai trò trách nhiệm của mình trong việc tham gia bảo vệ an ninh trật tự địa phương, tích cực phòng, chống tội phạm tham gia phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc*”, chủ động xuống địa bàn nắm tình hình, rà soát những vấn đề nổi cộm, bức xúc, triển khai có hiệu quả, đồng bộ nhiều biện pháp để giữ vững an ninh chính trị và đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn (*6/6 xã đạt chuẩn*).

- Hoạt động của Công an xã được tăng cường và đẩy mạnh, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững. Không có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc phạm các tội về xâm hại trẻ em; tội phạm và tệ nạn xã hội (*ma túy, trộm cắp, cờ bạc,...*) và tai nạn giao thông, cháy, nổ được kiềm chế, giảm so với năm trước; có một trong các mô hình (*phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy*) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả (*có 6/6 xã đạt chuẩn*).

#### **2.11. Kết quả huy động các nguồn lực**



- Kết quả huy động các nguồn lực: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022: Ngân sách trung ương 17.700 triệu đồng (*Vốn đầu tư phát triển: 15.950 triệu đồng; Vốn sự nghiệp: 1.750 triệu đồng*); Nguồn huy động ngoài ngân sách 1.823,1 triệu đồng. Dự kiến đến 31/01/2023 sẽ giải ngân 100% kế hoạch vốn giao.

*(chi tiết số liệu theo Phụ lục 4a, 4b đính kèm)*

### **3. Kết quả thực hiện chỉ tiêu nông thôn mới năm 2022:**

\* **Mục tiêu năm 2022**, toàn huyện phấn đấu có 01 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu (*xã Tân Lập*); 01 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao (*xã Đăk Ruông*); 01 thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu (*thôn 9, xã Đăk Ruông*); có từ 06-08 thôn được chọn làm điểm cấp huyện, cấp xã đạt chuẩn thôn (làng) nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

#### **\* Qua ra soát, kết quả cụ thể:**

**3.1. Xã nông thôn mới nâng cao:** Xã Đăk Ruông đạt **19/19** tiêu chí theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao.

*(chi tiết số liệu theo Phụ lục 5 đính kèm)*

**3.2. Xã nông thôn mới kiểu mẫu:** Xã Tân Lập đạt **21/21** tiêu chí theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu<sup>(14)</sup>.

*(chi tiết số liệu theo Phụ lục 6 đính kèm).*

**3.3. Thôn nông thôn mới kiểu mẫu:** Thôn 9, xã Đăk Ruông đạt **10/10** tiêu chí theo Bộ tiêu chí thôn nông thôn mới kiểu mẫu.

*(chi tiết số liệu theo Phụ lục 7 đính kèm)*

#### **3.4. Thôn (làng) xây dựng nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số**

- **Điểm cấp huyện:** Thôn 5 (*làng Kon Băp Ju*), xã Tân Lập: Hiện đang tiếp tục rà soát, củng cố 03 tiêu chí đảm bảo trước khi đánh giá, công nhận theo quy định (*tiêu chí số 5 về nhà ở dân cư; tiêu chí số 6 về thu nhập; tiêu chí số 9 về Môi trường và an toàn thực phẩm*).

- **Điểm cấp xã:** Tổng số 07 thôn, trong đó 06 thôn đang hoàn chỉnh hồ sơ công nhận đạt chuẩn, 01 thôn đang tiếp tục rà soát, củng cố tiêu chí đảm bảo theo quy định.

+ Thôn 4 (Làng Kon Bru), xã Tân Lập đạt **10/10** tiêu chí.

+ Thôn 2 (làng Kon Gol 1), xã Đăk Pnê đạt **10/10** tiêu chí.

+ Thôn 1, thị trấn Đăk Rve đạt **10/10** tiêu chí.

+ Thôn 3 (làng Kon GRỗh), xã Đăk Kôi đạt **10/10** tiêu chí.

+ Thôn Đak Jri, xã Đăk Tờ Re đạt **10/10** tiêu chí.

+ Thôn 8 (làng Kon Nhên), xã Đăk Ruông đạt **10/10** tiêu chí.

<sup>(14)</sup> Trong đó bao gồm: 19 tiêu chí theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao và 02 tiêu chí Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu.

+ Thôn 6 (làng Kon Rá), xã Đăk Tơ Lung hiện đang tiếp tục rà soát, củng cố 02 tiêu chí đảm bảo trước khi đánh giá, công nhận theo quy định (*tiêu chí số 6 về thu nhập; tiêu chí số 7 về hộ nghèo*).

(*chi tiết số liệu theo Phụ lục 8 đính kèm*)

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Những kết quả đạt được**

Năm 2022, mặc dù việc tổ chức triển khai xây dựng nông thôn mới trên địa bàn còn gặp nhiều khó khăn, song dưới sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện uỷ, hành động quyết liệt, hiệu quả của UBND huyện, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, đặc biệt là sự đồng thuận và ủng hộ mạnh mẽ của các tầng lớp nhân dân trong huyện nên kết quả thực hiện đảm bảo mục tiêu đề ra. Cơ sở hạ tầng nông thôn tiếp tục được đầu tư, kinh tế nông thôn, sản xuất nông nghiệp tiếp tục có bước phát triển, giáo dục, y tế được quan tâm; công tác giảm nghèo thực hiện có hiệu quả, thu nhập, đời sống vật chất, tinh thần của người dân tiếp tục được cải thiện, hệ thống chính trị được củng cố và tăng cường, quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

#### **2. Hạn chế:**

- Nguồn lực nhất là nguồn xã hội hóa trong doanh nghiệp và người dân trên địa bàn để thực hiện đạt được các mục tiêu, tiêu chí còn hạn chế.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện Chương trình có lúc, có việc hiệu quả chưa cao. Vai trò chủ thể của người dân chưa được phát huy đầy đủ.

#### **3. Nguyên nhân**

- Năng lực số ít cán bộ phụ trách công tác nông thôn mới ở xã có mặt còn hạn chế; một bộ phận người dân chưa nhận thức đầy đủ quyền lợi và trách nhiệm của mình trong xây dựng nông thôn mới.

- Nguồn vốn bố trí thực hiện các chương trình MTQG trong năm còn chậm; các Văn bản hướng dẫn từ Trung ương đến địa phương chậm được ban hành, đến nay vẫn còn một số tiêu chí chưa được hướng dẫn<sup>(15)</sup>.

- Thu nhập, đời sống của người dân trên địa bàn nhìn chung còn khó khăn; doanh nghiệp ít, hiệu quả hoạt động, sản xuất kinh doanh thấp.

### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023**

#### **1. Mục tiêu**

- Tiếp tục duy trì và giữ vững các tiêu chí đã đạt chuẩn trong giai đoạn 2016-2020, từng bước nâng cao chất lượng tiêu chí theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025.

- Phấn đấu trong năm đạt chuẩn tăng thêm 02 tiêu chí (*xã Đăk Pnê 01 tiêu chí và xã Đăk Kôi 01 tiêu chí*).

<sup>(15)</sup> Tiêu chí: Mô hình nông thôn thông minh; về chuyển đổi số.

- Trong năm, có thêm 04 thôn (làng) đạt chuẩn nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, gồm: *Thôn 3, thị trấn Đăk Rve; Thôn 7 (Kon Lung), xã Đăk Tơ Lung; Thôn Kon Rơ Pen, xã Đăk Tờ Re; Thôn 13 (Đăk Toa), xã Đăk Ruồng*; đồng thời tiếp tục rà soát, củng cố tiêu chí đảm bảo theo quy định<sup>(16)</sup>.

## 2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

- Đẩy mạnh công tác lãnh chỉ đạo, tuyên truyền, vận động thực hiện chủ trương xây dựng thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số gắn với cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững*”. Phát động các phong trào thi đua, huy động cả hệ thống chính trị từ huyện, xã, thôn cùng thực hiện.

- Nâng cao trách nhiệm chính trị của từng tổ chức, cá nhân phụ trách, huy động Nhân dân trong xây dựng nông thôn mới, đặc biệt khắc phục tình trạng trông chờ từ nguồn hỗ trợ của ngân sách cấp trên. Có các giải pháp hiệu quả huy động các nguồn lực khác tham gia thực hiện chương trình; chú trọng triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất, bảo vệ môi trường, tạo sinh kế bền vững và nâng cao thu nhập cho người dân bên cạnh hoạt động đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Tổ chức triển khai đồng bộ giữa xây dựng xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu với xây dựng thôn nông thôn mới kiểu mẫu, thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đồng thời tiếp tục tập trung nguồn lực nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, đảm bảo theo mức đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Tập trung, ưu tiên nguồn vốn từ các chương trình, dự án, chính sách (*nguồn vốn khoa học công nghệ, sự nghiệp kinh tế, dự án phát triển sản xuất thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, dự án Plan; các nguồn vốn vay từ Ngân hàng chính sách xã hội...*) để đầu tư hỗ trợ phát triển sản xuất, chăn nuôi nhằm giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho các hộ nghèo gắn với việc thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch trên cây trồng, vật nuôi.

- Tập trung định hướng phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, vận động Nhân dân tích cực chuyển đổi diện tích sản xuất kém hiệu quả sang trồng cây ăn quả, trong đó tập trung vào một số loại cây trồng có tính liên kết bền vững và giá trị kinh tế cao như sầu riêng, mít, bơ, xoài, cây mắc ca, cây đàn hương; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân nhân rộng mô hình sản xuất lúa ST24 cho năng suất, chất lượng (*mô hình đã thực hiện hiệu quả tại xã Tân Lập, Đăk Tơ Lung, Đăk Tờ Re*). Tập trung chăn nuôi theo hướng gia trại, trang trại gắn liên kết sản xuất tập trung với nhu cầu thị trường. Tổ chức các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

<sup>(16)</sup> Trong đó, có rà soát, đánh giá, tiếp tục công nhận 02 thôn (làng) đạt chuẩn nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số (*Thôn 5-làng Kon Bấp Ju, xã Tân Lập và Thôn 6-làng Kon Rá, xã Đăk Tơ Lung*).

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã tăng cường, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân; huy động, lồng ghép và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thực hiện đảm bảo duy trì, giữ vững và từng bước nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt chuẩn qua các năm, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục kêu gọi thu hút các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đầu tư vào lĩnh vực sản xuất nông nghiệp; thực hiện tốt công tác vận động Nhân dân cùng với việc kêu gọi, xã hội hóa nguồn kinh phí từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài huyện để củng cố và nâng cao chất lượng tiêu chí nhà ở dân cư đảm bảo tỷ lệ hộ dân có nhà ở dân cư đạt tiêu chuẩn theo quy định; địa bàn đạt chuẩn nông thôn mới không còn nhà tạm, dột nát.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, dự án sử dụng nguồn vốn kế hoạch, đảm bảo thực hiện có hiệu quả thiết thực và giải ngân hết nguồn vốn được giao (*không để nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới*).

- Đẩy mạnh hình thức sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị giữa người dân và doanh nghiệp để đảm bảo đầu ra cho sản phẩm của người nông dân được ổn định. Nhân rộng các mô hình đã triển khai thành công để tạo ra các vùng sản xuất có quy mô lớn, đầu tư áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao năng suất, giảm chi phí sản xuất.

Trên đây là Báo cáo của UBND huyện về kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023./.

**Nơi nhận:**

- BCĐ các CTMTQG tỉnh (b/c);
- Văn Phòng điều phối NTM tỉnh (b/c);
- Ban Thường vụ Huyện ủy (b/c);
- BCH Đảng bộ huyện khóa XIX (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Phòng, ban, cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Thủy**